TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 24 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987

Nơi thường trú: thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Vũ Văn H, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H có 02 con chung là Vũ Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 06/02/2010 và Vũ Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày: 11/01/2012. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con Vũ Nguyễn Hoàng P và Vũ Nguyễn Hoàng T1 từ tháng 5 năm 2024 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về án phí Tòa án: chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005134 ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Chi cục

thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *Chi cục THADS huyện Hải Hà;*
- *UBND xã Quảng Chính, huyện Hải Hà*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh